

Câu 8: Hai vòi nước cùng chảy vào bể không có nước. Vòi thứ nhất mỗi giờ được $\frac{1}{5}$ bể. Vòi thứ hai mỗi giờ chảy được $\frac{2}{7}$ bể. Sau 1 giờ người ta đóng vòi thứ hai lại. Tính lượng nước vòi 1 cần tiếp tục chảy để bể đầy biết rằng bể đó chứa được 140 lít nước.

Câu 9: Tìm một số có 3 chữ số biết rằng nếu xóa chữ số 0 ở bên phải số đó ta được một số mới kém số đã cho 504 đơn vị.

Câu 10: Anh Việt có một mảnh đất rừng hình chữ nhật diện tích là $200m^2$.

Nay anh khai hoang mở rộng theo cả chiều dài và chiều rộng mỗi chiều $\frac{1}{2}$ số đo độ dài của nó thì được mảnh đất là hình chữ nhật. Vậy mảnh đất mới của anh Việt sẽ ...

Câu 1: Một người phải đi một quãng đường dài 280 km trong 3 ngày. Ngày thứ nhất người đó đi được $\frac{1}{4}$ quãng đường, ngày thứ hai người đó đi được $\frac{2}{5}$ quãng đường còn lại.

Câu 2: 8 tấn 6yến =kg

Câu 3: $8 \times 4 \times 125 =$

Câu 4: 3 yến 6 hg + 44 g = g

Câu 6: $3883 \text{ cm}^2 - 269 \times 7 \text{ cm}^2 = \dots \text{ cm}^2$

Câu 5: Có tất cả 24 quả 3 loại: táo, cam và đào. Số cam bằng $\frac{1}{2}$ số táo. Số đào gấp 3 lần số cam.

Câu 7: Nếu $\frac{3}{4}$ của k phút là 45 giây thì k là

Câu 8: Có bao nhiêu số lẻ có 3 chữ số đều chia hết cho 9 ?

Câu 9: Hồng có 20 cái nhãn vở. Hoa có số nhãn vở bằng $\frac{1}{2}$ số nhãn vở của Hồng.

Huệ có số nhãn vở nhiều hơn mức trung bình của ba bạn là 6 nhãn vở.

Tính số nhãn vở của Huệ.

Câu 10: Một vườn trường hình chữ nhật có chiều dài gấp đôi chiều rộng. Nếu tăng chiều dài 3m và giữ nguyên chiều rộng thì diện tích vườn trường tăng thêm $66m^2$. Tính diện tích vườn trường.

Câu 1: Một hình chữ nhật có diện tích $5m^2$, chiều rộng $\frac{3}{2}$ m. Chu vi hình chữ nhật là:

$\frac{3}{10} m^2$ $\frac{15}{2}$ $\frac{29}{6}$ $\frac{29}{3}$

Câu 2: Cho hai số, biết số lớn là 1516 và số này lớn hơn trung bình cộng của hai số là 173. Số bé là: 1343; 1689; 1170; 3032

Câu 3: Một hình chữ nhật có chiều dài 12cm, chiều rộng 8 cm. Tính diện tích hình vuông có chu vi bằng chu vi hình chữ nhật trên: 96 cm^2 40 cm^2 ; 100 cm^2 ; 40 cm^2

Câu 4: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{2} + \frac{1}{4} \times 3$ là:.....

Câu 5: $37 \text{ cm}^2 + 82 \text{ cm}^2 = \dots \text{ cm}^2$

Câu 6: Tìm y biết: $28 + y \times 3 + 325 = 325 + 28 + 27 \times 3$

Câu 7: Một hình bình hành có chiều cao là 24m, độ dài đáy gấp 3 lần chiều cao. Diện tích hình bình hành là.

Câu 8: Cho phân số $161/104$. Hãy tìm một số tự nhiên sao cho khi lấy tử số của phân số đã cho trừ đi số đó và giữ nguyên mẫu số thì được phân số mới có giá trị bằng $19/13$.

Câu 9: Cho một hình chữ nhật có diện tích 24cm^2 . Tăng chiều rộng thêm $2/3$ số đo độ dài của nó và giữ nguyên chiều dài thì được một hình chữ nhật mới. Tính diện tích hình chữ nhật sau khi mở rộng.

Câu 10: Từ 8 giờ sáng đến 5 giờ chiều cùng ngày kim giờ và kim phút gặp nhau mấy lần? Từ 8 giờ sáng đến 5 giờ chiều cùng ngày kim giờ và kim phút gặp nhaulần.

Câu 1: Cho dãy số tự nhiên cách đều: 1; 2; 3; 4; 5; ...; 100; 101 Có bao nhiêu số chẵn?

Câu 2: Tìm một số biết rằng số đó chia cho 35 được thương là 16 và số dư là 32.

Câu 3: Một thùng đựng 54 cái bánh, mỗi cái bánh nặng $2/9$ kg. Hỏi thùng bánh đó nặng?

Câu 4: Hình chữ nhật có chu vi $2/5\text{m}$, chiều rộng 5cm thì chiều dài là cm.

Câu 6: Hiện nay tuổi chị gấp đôi tuổi em và tuổi chị bằng $1/4$ tuổi mẹ. Tính tuổi của em biết mẹ hơn chị 24 tuổi.

Câu 7: Người ta đóng cọc rào quanh một khu vườn hình vuông có chu vi bằng chu vi hình chữ nhật chiều dài 36 m, chiều rộng bằng một nửa chiều dài. Tính số cọc rào cần đóng biết rằng cọc nọ cách cọc kia 2m.

Câu 8: Một hình chữ nhật có chu vi 312cm. Nếu giảm chiều rộng 12cm và giảm chiều dài 24 cm thì được một hình vuông. Tính diện tích hình chữ nhật.

Câu 9: Một khu đất hình chữ nhật có chiều rộng bằng 12m. Người ta mở rộng khu đất đó bằng cách tăng chiều rộng lên 3 lần thì được khu đất mới có diện tích bằng 648m^2 . Tính chu vi khu đất sau khi mở rộng.

Hãy điền số thích hợp vào chỗ nhé !

Câu 1: $108 \times 73 + 108 \times 27 =$ Câu 2: $512 \times 21 + 512 \times 79 =$

Câu 3: Tính diện tích hình bình hành biết độ dài đáy là 90dm và chiều cao bằng $1/3$ độ dài đáy?

Câu 4: Trong số “Tám triệu năm trăm nghìn” cóchữ số 0.

Câu 5: $583 \times 29 + 583 \times a = 58300$ a= Câu 6: $286 \times 39 - 286 \times 29 =$

Câu 7: $386 \times 62 + 386 \times a = 38600$ a =

Câu 8: Hai thùng mì chính chứa tất cả 84kg. Thùng thứ hai chứa 27kg.

Hỏi phải chuyển bao nhiêu ki-lô-gam từ thùng thứ hai sang thùng thứ nhất để số mì chính ở thùng thứ nhất gấp 3 lần số mì chính của thùng thứ hai?

Câu 9: Có bao nhiêu số chẵn có 4 chữ số chia hết cho 5 ?

Câu 10: Tìm trung bình cộng của các số tròn chục có hai chữ số.

Hãy điền số thích hợp vào chỗ nhé !

Câu 1: $512 \times 21 + 512 \times 79 =$

Câu 2: $587 \times 54 + 587 \times 45 + 587 =$

Câu 3: $108 \times 73 + 108 \times 27 =$

Câu 5: $11 \times 96 - 96 =$

Câu 6: $256 \times a + 256 \times 71 = 25600$

Câu 7: $45 \times a - 45 \times 45 = 495$

Câu 8: Biết trung bình cộng của 2 số bằng 3009 và nếu viết thêm chữ số 5 vào đằng trước số bé ta được số lớn. Tìm số lớn.

Câu 9: Tìm số khi chia cho 5 không dư, còn khi chia cho 2, 3, 4 đều dư 1.

Câu 10: Túi thứ nhất đựng 18 kg gạo và gấp 3 lần số gạo ở túi thứ hai. Hỏi phải chuyển bao nhiêu ki-lô-gam gạo ở túi thứ nhất sang túi thứ hai để số gạo ở hai túi bằng nhau?

Câu 2:

Số trung bình cộng của hai số bằng 1000. Nếu số thứ hai giảm đi 468 đơn vị thì được số thứ nhất.

Số thứ hai 1234; số thứ nhất 756

Số thứ hai 1234; số thứ nhất 766

Số thứ hai 1534; số thứ nhất 746

Số thứ hai 2234; số thứ nhất 676

Câu 4: Để đánh số thứ tự các trang của một quyển sách người ta đã phải dùng tất cả 95 chữ số. Cuốn sách đó có số trang là: 49 trang ; 50 trang ; 51 trang ; 52 trang

Câu 5: Thừa số thứ nhất là 328. Tìm thừa số thứ hai biết rằng nếu tăng thừa số thứ hai lên 3 đơn vị thì được tích là 6560.

Câu 6: Hình chữ nhật có chu vi $\frac{7}{5}$ m, chiều dài 4dm. Chiều rộng hình chữ nhật là

Câu 7: $y \times (26 + 327) = 327 \times 7 + 26 \times 7$

Câu 8: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 25m. Người ta mở rộng khu đất đó bằng cách tăng chiều rộng lên 4 lần thì diện tích tăng thêm $600m^2$. Tính chu vi khu đất khi chưa mở rộng.

Câu 9: Tổng số tuổi bố và Bình là 39 tuổi. Nếu bố Bình giảm 4 tuổi thì lúc đó tuổi Bình bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố. Tính tuổi bố Bình.

Câu 2: Kết quả của biểu thức $\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4}$ là: $\frac{3}{9}$; $\frac{13}{12}$; $\frac{13}{24}$; $\frac{12}{13}$

Câu 3: Rút gọn phân số $\frac{18}{24}$ ta được phân số tối giản là: $\frac{9}{12}$; $\frac{6}{8}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{2}{3}$

Câu 4: Một cơ quan mua 9 hộp bóng điện, mỗi hộp 12 bóng. Giá tiền mỗi bóng là 3500 đồng. Hỏi cơ quan đó phải trả bao nhiêu tiền?

63000 đồng

354000 đồng

378000 đồng

387000 đồng

Câu 5: Lốp học có chiều dài 8m, chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều dài. Diện tích lốp học là

Câu 7: Tìm số có hai chữ số biết rằng số đó có hàng chục gấp 6 lần hàng đơn vị.

Câu 8: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 25m. Người ta mở rộng khu đất đó bằng cách tăng chiều rộng lên 4 lần thì diện tích tăng thêm $600m^2$. Tính chu vi khu đất khi chưa mở rộng.

Câu 9: Tuổi của anh bằng $\frac{2}{5}$ tuổi cha, tuổi của em bằng $\frac{1}{2}$ tuổi anh. Tính tuổi em biết rằng hiện nay cha 45 tuổi.

Câu 10: Tìm số bị chia trong phép chia có thương là 25, số chia là 24 và số dư là số dư lớn nhất có thể có của phép chia.

Câu 1: $25 \times 8 \times 4 \times 125 =$

Câu 2: $32 \times 4 + 32 \times 6 + 18 \times 18 - 18 \times 8 =$

Câu 3: $444 \times 31 + 69 \times 444 =$ Câu 4: $56cm^2 + 4dm^2 3cm^2 = \dots cm^2$

Câu 5: Hình chữ nhật có chu vi $\frac{8}{5}$ m, chiều dài 5dm. Diện tích hình chữ nhật là

Câu 6: $555 \times 3 + 555 \times 8 - 555 =$ Câu 7: $\frac{3}{7} \times \frac{14}{3} + \frac{3}{7} \times \frac{7}{3} =$

Câu 8: Một tổ sản xuất 10 ngày đầu mỗi ngày làm được 129 sản phẩm. Trong 12 ngày tiếp theo mỗi ngày làm được hơn trung bình số sản phẩm 10 ngày đầu là 11 sản phẩm.

Hỏi trung bình mỗi ngày tổ đó sản xuất được bao nhiêu sản phẩm?

Câu 9: Một khu đất hình chữ nhật có chiều rộng bằng 12m. Người ta mở rộng khu đất đó bằng cách tăng chiều rộng lên 3 lần thì được khu đất mới có diện tích bằng $648m^2$.

Tính chu vi khu đất sau khi mở rộng.

Câu 10: Một hình chữ nhật có chu vi 312cm. Nếu giảm chiều rộng 12cm và giảm chiều dài 24 cm thì được một hình vuông. Tính diện tích hình chữ nhật.